

Số: /KH-UBND

Tân Hội, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Tân Hội năm 2026

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 328/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030”;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo nghề;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2026–2030;

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Tân Hội ban hành Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

Tạo điều kiện cho người lao động được tiếp cận đào tạo nghề phù hợp, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

##### 2. Yêu cầu

Kế hoạch đào tạo nghề phải bám sát điều kiện thực tế của xã Tân Hội, phù hợp với đặc điểm sản xuất, cơ cấu kinh tế và nhu cầu học nghề của người lao động tại từng ấp; ưu tiên các ngành, nghề có khả năng tạo việc làm và nâng cao thu nhập tại địa phương.

Việc tổ chức triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể xã và Trưởng các ấp; phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong quá trình thực hiện.

Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc lựa chọn đối tượng tham gia học nghề, thực hiện đúng chính sách, đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định.

Công tác đào tạo nghề phải gắn với nhu cầu thực tế của thị trường lao động và điều kiện sản xuất tại địa phương; chú trọng liên kết với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh để hỗ trợ giải quyết việc làm sau đào tạo, góp phần nâng cao hiệu quả và tính bền vững của chương trình.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế của người lao động và yêu cầu của thị trường lao động; chú trọng đào tạo gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân. Thông qua đó, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

Đồng thời, tăng cường khả năng tiếp cận các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhất là các đối tượng yếu thế; từng bước nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng làm việc, ý thức kỷ luật lao động và năng lực thích ứng với yêu cầu của nền kinh tế trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập; qua đó góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Tổ chức khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động bảo đảm đạt 100% các ấp trên địa bàn xã, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo sát với thực tế. Trên cơ sở đó, phấn đấu huy động số lao động tham gia đào tạo nghề đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao; đồng thời gắn đào tạo với giải quyết việc làm, bảo đảm tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt từ 80% trở lên.

Công tác đào tạo nghề được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, trong đó ưu tiên đối với các đối tượng chính sách và nhóm yếu thế như: hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động nữ, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận cơ hội học nghề và việc làm.

Trong năm 2026, xã Tân Hội phấn đấu tuyển sinh và tổ chức đào tạo nghề cho 252 lao động nông thôn, với cơ cấu ngành nghề phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, cụ thể: lĩnh vực nông nghiệp tổ chức 04 lớp với 126 học viên; lĩnh vực phi nông nghiệp tổ chức 04 lớp với 126 học viên. (Chi tiết theo phụ lục đính kèm 01, 02).

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động nông thôn bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa

phương. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ vai trò, ý nghĩa của việc học nghề đối với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống Nhân dân. Đồng thời, phát huy vai trò của các ban, ngành, đoàn thể trong việc phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia học nghề; chú trọng tiếp cận các nhóm đối tượng yếu thế, góp phần nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

## **2. Khảo sát nhu cầu và tổ chức đào tạo**

Tổ chức khảo sát, rà soát nhu cầu học nghề và nhu cầu việc làm của người lao động tại từng ấp, bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với tình hình thực tế. Trên cơ sở kết quả khảo sát, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp lựa chọn ngành, nghề đào tạo phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh của địa phương và khả năng tiếp thu của người học; tổ chức mở lớp đào tạo đúng đối tượng, đúng nhu cầu, tránh trùng lặp, dàn trải, bảo đảm hiệu quả thiết thực.

## **3. Gắn đào tạo nghề với việc làm**

Tăng cường liên hệ, phối hợp với các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên và ngoài địa bàn nhằm nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động, qua đó định hướng ngành, nghề đào tạo phù hợp. Đẩy mạnh hoạt động giới thiệu việc làm cho người lao động sau đào tạo; đồng thời hỗ trợ người học vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo vào sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, góp phần tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống.

## **4. Thực hiện chính sách hỗ trợ**

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định của Nhà nước; bảo đảm đúng đối tượng thụ hưởng, công khai, minh bạch và đúng quy trình. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động, đặc biệt là các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế được tiếp cận và tham gia các khóa đào tạo nghề; góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu an sinh xã hội trên địa bàn.

## **5. Công tác kiểm tra, giám sát**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đào tạo nghề tại các lớp học, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai. Thực hiện đánh giá định kỳ về chất lượng đào tạo, hiệu quả sử dụng nguồn lực và tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo; trên cơ sở đó, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp điều chỉnh phù hợp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề trong thời gian tới.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành; được cấp có thẩm quyền phân bổ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã không trực tiếp quản lý, cấp phát kinh phí đào tạo mà có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổ chức tuyên truyền,

khảo sát nhu cầu, lập danh sách đối tượng tham gia học nghề; đồng thời phối hợp theo dõi, giám sát quá trình tổ chức đào tạo và việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người học trên địa bàn.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đào tạo nghề được thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 16/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, đào tạo lại cho người lao động làm việc trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổng kinh phí thực hiện đào tạo nghề (dự kiến) trên địa bàn năm 2026 khoảng 610.000.000 đồng, trong đó:

Lĩnh vực nông nghiệp: khoảng 330.000.000 đồng;

Lĩnh vực phi nông nghiệp: khoảng 280.000.000 đồng.

(Kinh phí nêu trên mang tính chất dự kiến, được thực hiện theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa – Xã hội**

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.

Phối hợp tuyên truyền, tư vấn, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học nghề; cung cấp thông tin về nhu cầu thị trường lao động, hỗ trợ kết nối việc làm cho người học sau đào tạo.

Tổ chức khảo sát nhu cầu học nghề, tổng hợp danh sách đối tượng tham gia; phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai các lớp đào tạo phù hợp.

Theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức đào tạo; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về cấp trên theo quy định.

### **2. Phòng Kinh tế xã**

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc phối hợp triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến kinh phí theo phân cấp; bảo đảm việc sử dụng kinh phí (nếu có) đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **3. Hội Nông dân xã**

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, vận động hội viên tham gia học nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp; tổng hợp nhu cầu đào tạo, đề xuất ngành nghề phù hợp với định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

Phối hợp tổ chức triển khai các lớp đào tạo nghề nông nghiệp; tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả đào tạo; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **4. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã**

Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đặc biệt là phụ nữ trong độ tuổi lao động, phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, phụ nữ yếu thế tham gia các lớp

đào tạo nghề phù hợp; góp phần nâng cao năng lực lao động, tạo việc làm và tăng thu nhập.

#### **5. Đoàn Thanh niên xã**

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên về vai trò của học nghề, nâng cao kỹ năng lao động; vận động thanh niên tham gia đào tạo nghề gắn với nhu cầu việc làm, khởi nghiệp và phát triển kinh tế tại địa phương.

#### **6. Công an xã**

Phối hợp rà soát, cung cấp danh sách người chấp hành xong án phạt tù, người thuộc diện quản lý có nhu cầu học nghề; tạo điều kiện để các đối tượng này tham gia đào tạo nghề, ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

#### **7. Điểm giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội**

Phối hợp triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi đối với người lao động sau đào tạo nghề để phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm theo quy định hiện hành.

#### **8. Trưởng các ấp**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến người dân; phối hợp với các đoàn thể điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề và việc làm của lao động nông thôn trên địa bàn. Tiếp nhận danh sách đăng ký đào tạo nghề của ấp phụ trách gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội chậm nhất 25/5/2026, đồng thời nhập qua link: <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1zJQXoK6im3En-VqhnlvNPGZxvYg1-gE5IV4iPYvUf9A/edit?usp=sharing>.

Vận động người dân tích cực tham gia học nghề; phối hợp theo dõi, giám sát quá trình đào tạo và tình hình việc làm sau đào tạo; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT An Giang;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- Lãnh đạo các ấp;
- LĐVP, CVNC (ntmhan);
- Lưu: VP, PVHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Nhựt**

**Phụ lục 01****CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN;  
ĐÀO TẠO, ĐÀO TẠO LẠI CHO LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TRONG CÁC  
DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH**(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND  
xã Tân Hội)

Stt	Đơn vị	Lĩnh vực Nông nghiệp		Lĩnh vực phi nông nghiệp		Tổng số
		Số lớp	Số người	Số lớp	Số người	
	Xã Tân Hội	4	126	4	126	8 lớp 252 người

**Phụ lục 02****CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN  
CÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TÂN HỘI**

Số TT	Đơn vị áp	Lĩnh vực Nông nghiệp		Lĩnh vực phi nông nghiệp		Ghi chú
		Số lớp	Số người	Số lớp	Số người	
1	Tân Hà B	1	8	1	8	2 lớp 60 người
2	Tân Hòa B		8		8	
3	Tân Phát B		7		7	
4	Tân Thành		7		7	
5	Tân Thọ	1	4	1	4	2 lớp 72 người
6	Tân Hồng		4		4	
7	Tân Lập		4		4	
8	Tân Vụ		4		4	
9	Đập Đá		4		4	
10	Tân Hưng		4		4	
11	Phú Hội		4		4	
12	Phú Hiệp		4		4	

